

**PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ MINH NGHĨA
TRƯỞNG BAN BAN BIÊN GIỚI CỦA CHÍNH PHỦ
TẠI HỘI NGHỊ SƠ KẾT CÁC CHUYẾN KHẢO SÁT KHOA HỌC
VÙNG THÈM LỤC ĐỊA VÀ QUẦN ĐẢO TRƯỜNG SA
CỦA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NĂM 1992-1993**

Tôi xin thay mặt Ban Biên giới của Chính phủ chào mừng các nhà khoa học Nga và Việt Nam đã tham gia các đợt khảo sát thăm lục địa Việt Nam và quần đảo Trường Sa, đã lao động nghiêm túc trong những điều kiện khó khăn để có các kết quả khoa học trình bày tại Hội nghị này, hoan nghênh những cố gắng liên tục bền bỉ của ngành khí tượng thủy văn trong việc duy trì và tăng cường công tác điều tra nghiên cứu khí tượng thủy văn trên biển Đông và quần đảo Trường Sa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế biển của đất nước, đồng thời góp phần vào việc khẳng định, bảo vệ chủ quyền và lợi ích của Việt Nam trên biển Đông. Trên cơ sở những hoạt động thực tiễn đó, các nhà khí tượng thủy văn Việt Nam có tư thế để kiên trì khẳng định và bảo vệ chủ quyền Việt Nam trong các Hội nghị khí tượng khu vực và thế giới.

Tôi nghĩ rằng những hoạt động của ngành khí tượng thủy văn trên biển Đông và quần đảo Trường Sa từ năm 1976 lại đây chính là sự kế tục và phát triển những hoạt động về khí tượng thủy văn đảm bảo cho hoạt động của các đội Hoàng Sa, Bắc Hải trên 2 quần đảo từ thế kỷ 17 mà sử sách còn lại và được các nhà nghiên cứu nước ngoài đánh giá cao.

Trong các báo cáo viết năm 1758- 1759, đô đốc Pháp D'estaing, người Pháp đầu tiên nghiên cứu một kế hoạch đột kích vào bờ biển Trung Bộ Việt Nam đã viết: "Việc đi lại giữa quần đảo đá Paracel và đất liền còn khó khăn hơn việc đi lại ngoài biển khơi, thế mà các thuyền nhỏ của xứ này vẫn thường qua lại quần đảo". D'estaing nói, đã trông thấy ở Huế đến 400 khẩu đại bác hầu hết là của Bồ Đào Nha thu lượm được ở Paracel.

Trong cuốn "Một cuộc hành trình sang Cochinchina" xuất bản ở Luân Đôn năm 1806 John Barrow đã tỏ ra khâm phục các thuyền nhỏ của Việt Nam thuộc nhiều kiểu khác nhau được dùng vào việc buôn bán ở bờ biển, vào việc đánh bắt hải sản và thu lượm hải sâm, tổ yến ở nhóm đảo Paracel.

Trên vùng biển Tây Nam, trong báo cáo viết qua cuộc khảo sát những năm 1870, Chesseg thanh tra người Pháp có trách nhiệm đi nghiên cứu vùng biển, đảo trong vịnh Thái Lan đã đánh giá cao hoạt động hàng hải của Việt Nam ở vùng này, Chesseg đánh giá họ xứng đáng là người chủ gần như tuyệt đối của vùng biển này.

Triều đình Việt Nam cũng rất quan tâm đến việc khảo sát điều kiện khí tượng thủy văn vùng Trường Sa.

Sử sách nêu rõ: năm 1815, 1816 Vua Gia Long trực tiếp giao nhiệm vụ cho thủy quân và Đội Hoàng Sa đi khảo sát, đo đạc đường biển ở Hoàng Sa.

Trong 4 năm liền 1833-1836, Vua Minh Mạng đều có chỉ thị về công việc đo đạc thủy trình, vẽ bản đồ vùng quần đảo Hoàng Sa (theo quan niệm lúc đó Hoàng Sa bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa).

Năm 1847 có một tờ tâu của Bộ Công lâm vua Thiệu Trị viết: Xứ Hoàng Sa thuộc vùng biển nước ta, hàng năm theo lệ có phái binh thuyền ra xem xét để thông thuộc đường biển...

Đến thời Pháp thuộc, chính quyền Đông Dương liên tiếp tổ chức nghiên cứu, khảo sát vùng biển của 2 quần đảo, trong đó có điều kiện khí tượng thủy văn, và năm 1937 cho xây dựng trạm khí tượng Hoàng Sa, năm 1938 cho xây dựng trạm khí tượng Trường Sa.

Như vậy, trong việc tìm hiểu khai thác và quản lý 2 quần đảo, ngành Khí tượng Thủy văn Việt Nam đã luôn luôn có mặt.

Ngành Khí tượng Thủy văn hoàn toàn có thể tự hào về phần đóng góp của mình trong việc thiết lập chủ quyền, củng cố và khẳng định chủ quyền Việt Nam trên 2 quần đảo.

Nhưng trước yêu cầu mới hết sức nặng nề trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược: xây dựng quốc gia Việt Nam mạnh về biển và phát triển kinh tế biển thành một bộ phận mũi nhọn của nền kinh tế quốc dân, tôi xin chúc ngành khí tượng thủy văn đạt được nhiều thành tích tốt đẹp hơn nữa trong nhiệm vụ quan trọng của mình trên biển Đông.

Xin chúc sự hợp tác Việt - Nga trên lĩnh vực khí tượng thủy văn ngày càng phát triển và có hiệu quả.